

Bản án số: 80/2021/HS-ST  
Ngày 28 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phan Sỹ Hùng

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nghiêm Thị Xuân Huê
2. Ông Trần Quang Mẫn

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Phương là thư ký Tòa án Nhân dân Quận 1.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án Nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 58/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 394/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Ngọc S; giới tính: Nam; tên gọi khác: B (tự khai); Sinh năm: 1980; sinh quán: tỉnh B; HKTT: 008/GT xã A, huyện T, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 03/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Lê Văn L (sinh năm: 1959); Mẹ: Lê Thị H (sinh năm: 1960); Gia đình bị cáo có 03 anh em, bị can là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Đặng Thị Hoàng A (sinh năm 1984 đã chết, tự khai không đăng ký kết hôn); Con: Đặng Ngọc Bảo T (Sinh năm: 2017)

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 11/7/2007, bị Công an huyện T, tỉnh B bắt giữ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 25/9/2007, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh B xử phạt 01 năm tù (Bản án số 56/2007/HS-ST). Bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình

phạt. Ngày 22/12/2007, Tòa án nhân dân tỉnh B không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm (Bản án số 11/2008/HSPT). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/4/2008. (đã xóa án tích);

- Ngày 15/01/2015, bị Công an Quận 1, Tp.HCM bắt giữ về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 01/7/2015, bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 01 năm tù (Bản án số 196/HSST). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/01/2016. (đã xóa án tích).

- Ngày 29/9/2017, Ủy ban nhân dân phường T, Quận 12 ra Quyết định số 431/QĐ-UBND đưa Lê Ngọc S vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; ngày 12/10/2017 được hủy Quyết định do chưa xác nhận được tình trạng nghiện theo Quyết định số 449/QĐ-UBND ngày 10/11/2017 của Ủy ban nhân dân phường T, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị bắt và tạm giam từ ngày 18/12/2020 cho đến nay.

- Bị hại:

Anh Nguyễn Hoàng Ngọc H (vắng mặt)

Địa chỉ: 8C, đường 47, Phường A, Quận M, Tp. Hồ Chí Minh.

- Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:

Chị Nguyễn Ngọc Quỳnh T (vắng mặt)

Địa chỉ: 93/6/12 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường X, quận B, Tp. Hồ Chí Minh.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 50 phút ngày 17/12/2020, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 71C2-395.99 chở con gái là Đặng Ngọc Bảo T ghé vào Công viên Bạch Đằng. Đến khoảng 23 giờ 10 phút cùng ngày, bị cáo đi vào phía trong Công viên Bạch Đằng, thấy anh Nguyễn Hoàng Ngọc H cùng chị Nguyễn Ngọc Quỳnh T ngồi trên ghế đá công viên, cạnh bên trái của anh H ngồi có để 01 túi da màu đen nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng lúc anh H, chị T trò chuyện, không bảo quản tài sản nên bị cáo đi lại phía sau lưng anh H, chị T, dùng tay phải lén lút chiếm đoạt túi da màu đen, đeo lên người và lén lút bỏ về. Lúc này có các anh Trương Thế Đ, anh Nguyễn Đức B, anh Huỳnh Hồng Â (Cán bộ Công an phường Bến Nghé, Quận 1) và anh Trần Đức M (Cán bộ Công an Quận 1) chứng kiến sự việc nên tiến hành bắt giữ S cùng vật chứng là túi da màu đen bên trong có 01 thẻ Căn cước công dân ghi tên Nguyễn Hoàng Ngọc H

cùng, 01 bóp da màu tím nhạt bên trong có 7.867.000 đồng, 01 giấy Chứng minh nhân dân ghi tên Nguyễn Ngọc Quỳnh T (là tài sản chi T giao cho anh H giữ dùm) sau đó đưa về trụ sở Công an Phường Bến Nghé, Quận 1 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý.

Theo bản kết luận định giá tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 09/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận 01 túi xách da màu đen trị giá 375.000 đồng, 01 bóp nữ màu tím nhạt trị giá 200.000 đồng.

Quá trình điều tra S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên. Lời khai của S phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, lời khai bị hại, nhân chứng và các tài liệu chứng cứ mà cơ quan điều tra thu thập được.

\* Vật chứng vụ án gồm có:

- 01 túi xách màu đen, bên trong có 01 thẻ Căn cước công dân ghi tên Nguyễn Hoàng Ngọc H, đã trả lại cho anh H.

- 01 ví nữ loại màu tím nhạt bên trong có 01 giấy Chứng minh nhân dân ghi tên Nguyễn Ngọc Quỳnh T bên trong có 7.867.000 đồng tiền mặt đã trả lại cho chị T.

- 01 áo thun tay ngắn tối màu; 01 quần jean tối màu (đã qua sử dụng);

- 01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại Axelo, biển số 71C2-395.99; Số khung: 4510G0134814; Số máy: F4CB134864. Qua giám định xác định số khung, số máy nguyên thủy, không thay đổi. Qua xác minh do bị cáo Lê Ngọc S đứng tên đăng ký sở hữu;

\* Thu giữ của Lê Ngọc S:

- 01 sổ ghi tay;

- 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Seiko;

- 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Fossil;

- 01 tai nghe không dây màu xanh có chữ Sony;

- 01 bóp màu nâu;

- 01 bật lửa có dòng chữ Million Dollar Machine;

- Số tiền 4.000.000 đồng;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, không kiểm tra được tình trạng máy bên trong, không có số Imei;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, số Imei: 355345080442577.

Hiện Cơ quan CSĐT – Công an Quận 1 đang tạm giữ vật chứng trên.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Hoàng Ngọc H và chị Nguyễn Ngọc Quỳnh T không có yêu cầu bị cáo bồi thường

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh trình bày:

+ Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng số 62/CTr-VKS ngày 31 tháng 3 năm 2021 và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù giam.

Về vật chứng đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

- Bị cáo thông nhất tội danh và bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra - Công an Quận 1, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, tang vật thu giữ và các tài liệu khác mà cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo Lê Ngọc S phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

[3] Xét: Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu do đó cần xử lý nghiêm Bị cáo trước pháp luật tương ứng với hành vi phạm tội để giáo dục và bảo đảm đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4] Xét: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, phạm tội chưa gây thiệt hại do tài sản đã thu hồi trả cho bị hại là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Hoàng Ngọc H và chị Nguyễn Ngọc Quỳnh T vắng mặt tại phiên tòa và trong quá trình tố tụng không có yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xét .

[6] Về vật chứng vụ án:

Trả lại cho bị cáo Lê Ngọc S:

- 01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại Axelo, biển số 71C2-395.99; Số khung: 4510G0134814; Số máy: F4CB134864;

- 01 sổ ghi tay;

- 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Seiko;

- 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Fossil;

- 01 tai nghe không dây màu xanh có chữ Sony;

- 01 bóp màu nâu;

- Số tiền 4.000.000 đồng;

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, không kiểm tra được tình trạng máy bên trong, không có số Imei;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, số Imei: 355345080442577.

Nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu và tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng:

- 01 áo thun tay ngắn tối màu; 01 quần jean tối màu;

- 01 bật lửa có dòng chữ Million Dollar Machine;

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc S phạm tội “Trộm cắp tài sản”

- Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc S 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 18 tháng 12 năm 2020.

- Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Trả lại cho bị cáo Lê Ngọc S:

+ 01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại Axelo, biển số 71C2-395.99; Số khung: 4510G0134814; Số máy: F4CB134864. (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 28/21-PNK ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh)

+ 01 sổ ghi tay; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Seiko; 01 đồng hồ đeo tay nhãn hiệu Fossil; 01 tai nghe không dây màu xanh có chữ Sony; 01 bóp màu nâu; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, không kiểm tra được tình trạng máy bên trong, không có số Imei; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus, số Imei: 355345080442577. (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 07/21-PNK ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh)

+ Số tiền 4.000.000 đồng. (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 07a/21-PNK ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh)

Nhưng cần giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 áo thun tay ngắn tối màu; 01 quần jean tối màu (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 28/21-PNK ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh).

+ 01 bật lửa có dòng chữ Million Dollar Machine (Theo phiếu nhập kho vật chứng số 07/21-PNK ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Công an Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh).

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Anh Nguyễn Hoàng Ngọc H và chị Nguyễn Ngọc Quỳnh T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Cơ quan Thi hành án hình sự có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CCTHADS Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh;
- Lưu: VP, HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Sỹ Hùng**